

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1. NĂM HỌC 2023 – 2024

MÔN: TOÁN 6

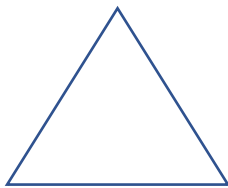
Thời gian làm: 90 phút

(Không kể thời gian giao đề)

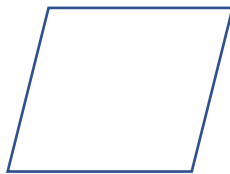
I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng cho mỗi câu dưới đây. Viết vào giấy làm bài (1A; 2B;...)

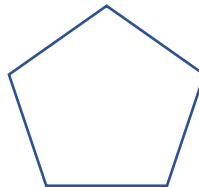
Câu 1. Trong các hình vẽ sau, hình nào là hình tam giác đều? Biết rằng các cạnh trong mỗi hình đều bằng nhau.



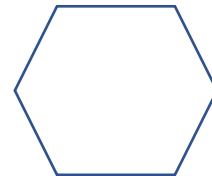
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1.

B. Hình 2.

C. Hình 3.

D. Hình 4.

Câu 2. Hãy viết kết quả của $7^{96} : 7^{93}$ dưới dạng một lũy thừa

A. 7^2

B. 7^3

C. 7^{96}

D. 7^{99}

Câu 3. Hãy cho biết chiếc kệ treo tường ở hình bên có dạng hình gì?

A. Hình chữ nhật.

B. Hình tam giác đều.

C. Hình lục giác đều.

D. Hình thoi.



Câu 4. Trong các tổng sau, tổng nào không chia hết cho 7

A. $49 + 77 + 140$

B. $700 + 21 + 63$

C. $49 + 210 + 23$

D. $14 + 77 + 280$

Câu 5. Yếu tố nào sau đây **không phải** của hình thoi?

A. Có 4 cạnh bằng nhau

B. Có 2 đường chéo bằng nhau

C. Có các cạnh đối diện song song

D. Có 4 đỉnh

Câu 6: Trong các số sau, số nào vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5?

A. 105.

B. 48.

C. 200.

D. 249.

Câu 7. Yếu tố nào sau đây **không phải** của hình thang cân?

A. Hai cạnh đáy song song.

B. Hai cạnh bên bằng nhau

C. Hai đường chéo bằng nhau

D. Hai đường chéo vuông góc

Câu 8. Trong các số sau, số nào chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9?

A. 207

B. 405

C. 261

D. 105

Câu 9. Số nào sau đây là bội của 15?

A. 20.

B. 30.

C. 40.

D. 50.

Câu 10. Trong các số sau, số nào là số nguyên tố?

A. 2.

B. 4 .

C. 6.

D. 8 .

Câu 11. Phân tích số 20 ra thừa số nguyên tố, ta được kết quả nào sau đây là đúng?

A. $20 = 4 \cdot 5$

B. $20 = 2 \cdot 10$

C. $20 = 2^2 \cdot 5$

D. $20 = 2 \cdot 5^2$

Câu 12. Trong các số sau, số nào là bội chung nhỏ nhất của 10 và 15?

A. 90

B. 30

C. 60

D. 20

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài 1. (2,0 điểm) Quan sát bảng bên cạnh và trả lời các câu hỏi sau

BẢNG GIÁ HỒM NAY	
- Chuối già Lâm Đồng	20k/kg
- Chuối xiêm	25k/kg
- Mít Thái	35k/kg
- Chôm chôm nhãn	40k/kg
- Quýt đường	45k/kg
- Mít tố nữ (1-1.5kg/trái)	40k/kg
- Bưởi da xanh	45k/kg
- Sầu riêng ri 6	80k/kg
- Sầu riêng Thái (trái từ 3-5kg)	90k/kg
- Nhãn Thái	40k/kg
- Bơ booth (3 trái/kg)	30k/kg
- Mãng cầu	70k/kg
- Xoài Cát Chu	50k/kg
- Cam xoàn	50k/kg
- Cam sành	45k/kg

- a) Viết tập hợp M các loại trái cây có giá dưới 30000 đồng (30k) 1kg.
b) Điền kí hiệu $\in$ và $\notin$ (học sinh ghi lại vào bài làm)
Chuối xiêm $\square$ M , Bưởi da xanh $\square$ M
c) Mẹ Nam đến cửa hàng để mua 2kg quýt đường và 4kg măng cụt. Mẹ bạn mang theo 400000 đồng có đủ để trả không? Vì sao?

Bài 2. (1,0 điểm) Thực hiện các phép tính

a) $150 : 5^2 + 2^3 \cdot 3$

b) $41 \cdot 249 + 249 \cdot 59$

Bài 3. (1,0 điểm) Tìm số tự nhiên x biết

a) $3 \cdot x + 12 = 30$

b) $30 : (x - 2) = 10$

Bài 4. (1,0 điểm) Một bức tường hình vuông có cạnh là 8m, trên tường có một cửa sổ hình chữ nhật có kích thước là 1 m và chiều dài là 2 m.

a) Tính diện tích cửa sổ.

b) Người ta dự định sơn toàn bộ bức tường mà không sơn phần cửa sổ. Tính diện tích cần sơn?

Bài 5. (1,0 điểm) Vẽ các hình sau

a) Hình thang cân ABCD

b) Hình bình hành MNPQ

Bài 6. (1,0 điểm) Lớp 6A đang lên kế hoạch tham gia một hoạt động làm sạch môi trường ở khu vực trước cổng trường. Cả lớp có 24 bạn nữ và 16 bạn nam. Các bạn muốn chia lớp thành các nhóm nhỏ gồm cả nam và nữ sao cho số bạn nam và số bạn nữ được chia đều vào các nhóm. Có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu nhóm học sinh? Khi đó, mỗi nhóm có bao nhiêu bạn nam, bao nhiêu bạn nữ?

-----HẾT-----

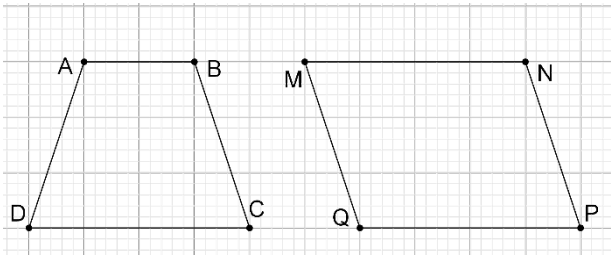
ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1. NĂM HỌC 2023 – 2024

MÔN: TOÁN 6

Phần I: Trắc nghiệm (3 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm.

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
A	B	C	C	B	C	D	D	B	A	C	B

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài	Đáp án	Điểm
Bài 1 (2 điểm)	a) $M = \{ \text{Chuối già lâm đồng, Chuối xiêm} \}$ b) Chuối xiêm $\in M$, Bưởi da xanh $\notin M$ c) Số tiền mà mẹ bạn Nam phải trả là $2 \cdot 45000 + 4 \cdot 70000 = 370000$ (đồng) Vậy mẹ bạn đủ tiền vì $400000 > 370000$	0,25 x 2 0,25 x 2 0,75 0,25
Bài 2 (1,0 điểm)	a) $150 : 5^2 + 2^3 \cdot 3$ $= 150 : 25 + 8 \cdot 3$ $= 6 + 24$ $= 30$	0,25 x 2
	b) $41 \cdot 249 + 249 \cdot 59$ $= 249 \cdot (41 + 59)$ $= 249 \cdot 100$ $= 24900$	0,25 x 2
Bài 3 (1,0 điểm)	a) $3 \cdot x + 12 = 30$ $3 \cdot x = 18$ $x = 6$	0,25 x 2
	b) $30 : (x - 2) = 10$ $x - 2 = 3$ $x = 5$	0,25 x 2
Bài 4 (1,0 điểm)	Diện tích cửa sổ là: $1 \cdot 2 = 2 (m^2)$	0,5
	Diện tích cần sơn là: $8 \cdot 8 - 2 = 62 (m^2)$	0,5
Bài 5 (1,0 điểm)	 a) b)	0,5 x 2

Bài 6 <i>(1,0 điểm)</i>	Số nhóm được chia phải là ước của cả 24 và 16.	0,25
	Số nhóm được chia phải là nhiều nhất có thể.	
	Vì vậy số nhóm được chia là ƯCLN (24,16).	0,25
	Ta có $\text{ƯCLN}(24,16) = 8$. Vậy chia được nhiều nhất 8 nhóm.	0,25
	Khi đó một nhóm có:	
	$24 : 8 = 3$ (nữ) $16 : 8 = 2$ (nam)	0,25